

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ QUY NHƠN  
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 145/2020/DS - ST

Ngày : 18/9/2020.

“V/v: T/c hợp đồng vay tài sản”

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUY NHƠN, TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Ngọc Dung*

*Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trương Thị Thu Hiền*

*Bà Cao Thị Chính*

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Lê Đức Phong là Thư ký Tòa án nhân dân Tp. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa:** Ông Trần An Vinh - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 9 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Quy Nhơn - tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 250/2019/TLST-DS ngày 30 tháng 12 năm 2019 “Về việc tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 134/2020/QĐXX-ST ngày 14 tháng 8 năm 2020 giữa các đương sự:

**\* Nguyên đơn :** Ngân hàng thương mại cổ phần SGTT

Trụ sở: Số A đường NKKN, P. 8, Q. 3, TP. Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thạch D – Tổng giám đốc

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Đức B – Trưởng phòng giao dịch PT- Chi nhánh BD (Văn bản ủy quyền số 212/2019/GUQ- GSTT ngày 12/11/2019)

**\* Bị đơn :** Anh Ngân Ngọc H ; Sinh năm: 1983

Địa chỉ: Tổ A, khu vực B, phường GR, TP. Quy Nhơn, T. Bình Định.

*(Nguyên đơn có mặt, bị đơn vắng mặt tại phiên Tòa)*

**NHẬN THẤY:**

**\* Trong đơn khởi kiện ngày 11/11/2019 và lời khai tiếp theo đại diện của nguyên đơn là ông Nguyễn Đức B trình bày:**

Ngày 18/3/2014 Ngân hàng thương mại cổ phần SGTT - Chi nhánh BD và ông Ngân Ngọc H có thỏa thuận ký hợp đồng tín dụng vốn lãi chia đều về việc cấp hạn mức vay tín chấp tiêu dùng cán bộ nhân viên số LD1407700264 cho ông H được vay số tiền là 80.000.000đ. Mục đích sử dụng phục vụ nhu cầu tiêu dùng. Lãi suất trong hạn là 10%/năm. Phương thức trả nợ là trả góp vốn và lãi hàng tháng. Thời hạn trả nợ

cuối cùng là ngày 18/3/2018.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng, Ngân hàng đã thực hiện giải ngân đúng theo thỏa thuận nhưng ông Ngân Ngọc H thường xuyên vi phạm hợp đồng đã ký không thực hiện việc trả nợ gốc và lãi đúng theo quy định của hợp đồng. Tính đến 3/2017 ông H chỉ trả được cho Ngân hàng 60.012.000đ tiền nợ gốc. Hiện còn nợ lại là 19.988.000đ và lãi tính đến ngày 18/9/2020 là 20.484.602 đ. Ngân hàng đã trực tiếp làm việc nhiều lần và có biện pháp để tạo điều kiện thuận lợi cho ông H trong việc thanh toán nợ, nhưng ông H vẫn không thực hiện nên số nợ trên đã chuyển qua quá hạn. Hiện nay ông H không còn công tác tại Cục Hải quan Bình Định.

Nay Ngân hàng thương mại cổ phần SGTТ yêu cầu ông Ngân Ngọc H phải trả số tiền là 40.472.602 đồng còn nợ (trong đó 19.988.000đ là tiền gốc và lãi tính đến ngày 18/9/2020 là 20.484.602 đ cho Ngân hàng và tiếp tục tiền lãi phát sinh từ ngày 19/9/2020 cho đến khi ông H trả xong nợ gốc theo hợp đồng đã ký.

*\* Bị đơn ông Ngân Ngọc H trình bày:*

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân thành phố Quy Nhơn đã nhiều lần triệu tập hợp lệ ông Ngân Ngọc H đến Tòa để làm việc, tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, hòa giải và tham gia phiên xét xử, nhưng ông H vẫn không đến Tòa để làm việc. Do đó Tòa không lấy được lời khai của ông Ngân Ngọc H.

*\* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định phát biểu ý kiến như sau:*

- Thẩm phán, Hội đồng xét xử và thư ký đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Tuy nhiên Thẩm phán còn vi phạm thời hạn xét xử. Việc thực hiện quyền và nghĩa vụ của các đương theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, nguyên đơn thực hiện đúng nhưng bị đơn còn vi phạm.

- Đề nghị HĐXX áp dụng Điều 463,466,468 của BLDS và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội ngày 30 tháng 12 năm 2016. Chấp nhận yêu cầu của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn Thương Tín. Buộc ông Ngân Ngọc H phải có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần SGTТ số tiền là 40.472.602 đ (trong đó 19.988.000đ là tiền gốc và lãi tính đến ngày 18/9/2020 là 20.484.602 đ) và tiếp tục tiền lãi phát sinh từ ngày 19/9/2020 cho đến khi ông H trả xong nợ gốc theo hợp đồng đã ký.

- Về án phí DSST ông H phải chịu theo quy định pháp luật.

### **XÉT THẤY:**

*Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:*

[1] Về thủ tục tố tụng:

- Đây là vụ án tranh chấp hợp đồng vay tài sản, vay tín chấp phục vụ nhu cầu tiêu dùng là tranh chấp dân sự. Bị đơn có địa chỉ cư trú cuối cùng tại Tổ A, khu vực, phường GR, TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định. Tòa án nhân dân thành phố Quy nhơn

thụ lý vụ án, giải quyết theo thẩm quyền quy định tại điểm a, khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Đối với bị đơn ông Ngân Ngọc H được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng ông H không đến, qua xác minh tại Công an và UBND phường GR, thành phố Quy Nhơn: Bản thân ông Ngân Ngọc H có hộ khẩu thường trú tại tổ A, khu vực B, phường GR, thành phố Quy Nhơn nhưng không đăng ký tạm vắng, đi đâu không rõ. Áp dụng điểm e khoản 1 Điều 192 Bộ luật tố tụng dân sự 2015 đối với trường hợp bị đơn cố tình giấu địa chỉ, trốn tránh nghĩa vụ. Tòa đã tiến hành tổng đạt, niêm yết thông báo thụ lý, thông báo triệu tập, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, quyết định đưa vụ án ra xét xử và giải quyết vụ án vắng mặt bị đơn theo quy định tại các Điều 177, 178, 179, 227 và 228 Bộ luật tố tụng dân sự 2015, tiến hành xét xử vắng mặt ông H.

[2] Về nội dung: Xét yêu cầu Ngân hàng thương mại cổ phần SGTT, buộc ông Ngân Ngọc H có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng số tiền là 40.472.602 đồng (trong đó 19.988.000đ là tiền gốc và lãi tính đến ngày 18/9/2020 là 20.484.602 đ ) và tiếp tục trả tiền lãi phát sinh từ ngày 19/9/2020 cho đến khi ông H trả xong nợ gốc theo hợp đồng đã ký HĐXX xét thấy:

Ngày 18/3/2014 Ngân hàng thương mại cổ phần SGTT - Chi nhánh BD và ông Ngân Ngọc H có thỏa thuận ký hợp đồng cấp hạn mức vay tín chấp tiêu dùng cán bộ nhân viên số LD1407700264 về việc cho ông H được vay số tiền là 80.000.000đ. Mục đích sử dụng phục vụ nhu cầu tiêu dùng. Lãi suất trong hạn là 10%/năm. Phương thức trả nợ là trả góp vốn và lãi hàng tháng. Thời hạn trả nợ cuối cùng là ngày 18/3/2018. Tính đến 3/2017 ông H chỉ trả được cho Ngân hàng 60.012.000đ tiền nợ gốc sau đó ông H không tiếp tục trả. Hiện còn nợ lại là 19.988.000đ tiền gốc và lãi tính đến ngày 18/9/2020 là 20.484.602đ .

Như vậy trong quá trình thực hiện hợp đồng ông Ngân Ngọc H thường xuyên không thanh toán gốc và lãi theo qui định của hợp đồng đã ký cam kết ông H đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ và không có khả năng thanh toán nợ khi đến hạn. Do đó Ngân hàng căn cứ vào hợp đồng tín dụng mà các bên ký kết khởi kiện yêu cầu ông H có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng số tiền là 40.472.602 đồng còn nợ (trong đó 19.988.000đ là tiền gốc và lãi tính đến ngày 18/9/2020 là 20.484.602đ) và tiếp tục trả tiền lãi phát sinh từ ngày 19/9/2020 cho đến khi ông H trả xong nợ gốc theo hợp đồng đã ký là phù hợp vào các Điều 463, 466, 468 BLDS là có căn cứ được HĐXX chấp nhận.

- Về án phí DSST: Căn cứ Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội ngày 30 tháng 12 năm 2016. Ông Ngân Ngọc H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 2.023.600đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định phát biểu ý kiến về quá trình giải quyết vụ án. Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của HĐXX.

Vì các lẽ trên,

## **QUYẾT ĐỊNH :**

- Căn cứ các Điều 26, 35, 39, 177, 178, 179, 227 và 228 BLTTDS năm 2015
- Áp dụng Điều 463, 466, 468 Bộ luật Dân sự năm 2015

1) Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần SGTT đối với ông Ngân Ngọc H.

Buộc ông Ngân Ngọc H phải có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần SGTT số tiền 40.472.602 đồng còn nợ (trong đó 19.988.000 đồng là tiền gốc và lãi tính đến ngày 18/9/2020 là 20.484.602 đồng)

Kể từ ngày 19/9/2020 cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng ông Ngân Ngọc H còn phải chịu tiền lãi trên số nợ gốc theo hợp đồng tín dụng cấp hạn mức đã thỏa thuận ký.

2) Về án phí DSST:

- Ông Ngân Ngọc H phải chịu 2.023.600 đồng.
- Ngân hàng thương mại cổ phần SGTT không phải chịu án phí DSST. Hoàn trả lại cho Ngân hàng thương mại cổ phần SGTT 921.500 đồng tiền tạm ứng án phí DSST đã nộp theo biên lai số 0002462 ngày 27 tháng 12 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự Tp. Quy Nhơn.

Ngân hàng thương mại cổ phần SGTT được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Ông Ngân Ngọc H được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại trụ sở UBND nơi cư trú.

*Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

### **Nơi nhận:**

- VKSND TP. Quy Nhơn;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

*(đã ký và đóng dấu)*

**Lê Thị Ngọc Dung**